

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 17/01/2022
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Hạ Uyên

2. Ông Nguyễn Thế Nam

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên

Vào ngày 17/01/2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 328/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/12/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Minh H, sinh năm 1993

Địa chỉ: số X đường Y, khu phố Z, phường M, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Chị Quách Diễm Ch, sinh năm 1993

Địa chỉ: số X đường Y, khu phố Z, phường M, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

(Anh H, chị Ch vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 08/10/2021, các lời khai bổ sung nguyên đơn anh Lê Minh H trình bày:

Anh và chị Quách Diễm Ch sống chung và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/5/2014 tại UBND phường M.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị Ch bỏ đi biệt tích từ năm 2018 và đến ngày 30/6/2021 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh tuyên bố mất tích, nay anh yêu cầu ly hôn với Ch.

Anh chị có 02 con chung Lê Hoàng Nhật Đ sinh ngày 06/3/2015 và Lê Hạo Nhật T sinh ngày 05/9/2017, khi ly hôn anh H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chứng cứ: chứng minh nhân dân, hộ khẩu, giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh, đơn xin vắng mặt, quyết định tuyên bố một người mất tích.

- Bị đơn chị Quách Diễm Ch vắng mặt nên không có lời trình bày:

- Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: không có.

- Ý kiến của kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án và đương sự trong việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS

Những người tham gia tố tụng cũng chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS, anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, chị Ch mất tích nên Tòa án nên xét xử vắng mặt anh chị là đúng quy định.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H. Về con chung: giao hai con chung cho anh H nuôi dưỡng. Tạm thời chị Ch không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

+ Về án phí: anh Hiếu chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật: Anh H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Ch, căn cứ điều 28 và điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ kiện “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Long Khánh.

[2] Tư cách tham gia tố tụng, thủ tục tố tụng: anh H là nguyên đơn, chị Ch là bị đơn trong vụ án. Anh H có đơn xin vắng mặt; chị Ch bị tuyên bố mất tích, Tòa án đã niêm yết công khai các thủ tục nhưng chị Ch vẫn vắng mặt nên Tòa án căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H, chị Ch.

[3] Về yêu cầu ly hôn:

Anh Lê Minh H và chị Quách Diễm Ch có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Anh H cho rằng cuộc sống chung của anh chị không có hạnh phúc, do tính tình không hợp nhau nên thường cãi vã. Năm 2018 chị Ch bỏ đi và đến ngày 30/6/2021 bị Tòa án thành phố Long Khánh tuyên bố mất tích do đó căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận cho anh H ly hôn với chị Ch.

[4] Về con chung: anh Hiếu yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Hoàng Nhật và Lê Hạo Nhật T, điều này phù hợp vì hiện chị Ch mất tích nên chấp nhận. Do anh H không yêu cầu nên tạm thời chị Ch không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 35, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Minh H ly hôn với chị Quách Diễm Ch.

- Về con chung: giao hai cháu Lê Hoàng Nhật Đ sinh ngày 06/3/2015 và Lê Hạo Nhật T sinh ngày 05/9/2017 cho anh Lê Minh H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời chị Quách Diễm Ch không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Quách Diễm Ch được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Khi cần thiết, anh H và chị Ch được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, việc cấp dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Lê Minh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh H nộp tại Chi cục thi hành án thành phố Long Khánh theo biên lai thu số 0005016 ngày 08/10/2021 thành tiền án phí, anh H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Lưu án văn ;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Mỹ Lệ